

Số: 06 /CT-BCT

Hà Nội, ngày 04 tháng 3 năm 2025

CHỈ THỊ

**Về một số giải pháp phát triển thị trường, thúc đẩy xuất khẩu,
quản lý nhập khẩu năm 2025**

Năm 2025, xuất khẩu có những cơ hội thuận lợi để tiếp tục tăng trưởng nhờ sự phục hồi của kinh tế thế giới, lạm phát được kiểm soát, thị trường xuất khẩu được mở rộng theo lộ trình cắt giảm thuế quan trong các Hiệp định thương mại tự do. Tuy nhiên vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức như xu hướng bảo hộ gia tăng ở các nước nhập khẩu, sự cạnh tranh quyết liệt với hàng hóa của các nước xuất khẩu và khả năng xảy ra chiến tranh thương mại trên thế giới, có nguy cơ làm đứt gãy các chuỗi cung ứng, thu hẹp các thị trường xuất khẩu.

Trong bối cảnh đó, mục tiêu tăng trưởng xuất khẩu hàng hoá năm 2025 đạt trên 12% và thặng dư thương mại hàng hoá 30 tỷ USD theo Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ về mục tiêu tăng trưởng các ngành, lĩnh vực và địa phương bảo đảm mục tiêu tăng trưởng cả nước năm 2025 đạt 8% trở lên sẽ đòi hỏi quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, hiệu quả của tất cả các cấp, các ngành, các địa phương và các Hiệp hội ngành hàng, doanh nghiệp; trong đó, Bộ Công Thương sẽ tập trung thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp nhằm huy động lợi thế cạnh tranh, tận dụng cơ hội về thị trường xuất khẩu thông qua việc thúc đẩy và hỗ trợ doanh nghiệp, hiệp hội ngành hàng khai thác có hiệu quả các thị trường truyền thống còn nhiều tiềm năng; đồng thời, chủ động nghiên cứu, tham mưu đàm phán, ký kết hợp tác với các thị trường mới; chú trọng khai thác và tận dụng tối đa các cơ hội từ thị trường trọng điểm, chiến lược.

Bộ trưởng Bộ Công Thương yêu cầu các đơn vị chức năng thuộc Bộ tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp cụ thể sau đây:

I. Các giải pháp phát triển thị trường, thúc đẩy xuất khẩu, quản lý nhập khẩu

1. Tập trung tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, hỗ trợ sản xuất, thúc đẩy xuất khẩu

a) Cục Xuất nhập khẩu, Cục Công nghiệp, Cục Hoá chất, Vụ Dầu khí và Than chủ động phối hợp với các Bộ, ngành liên quan tập trung tháo gỡ khó khăn của các doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu trong nước và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài để đẩy mạnh xuất khẩu.

b) Cục Xuất nhập khẩu chủ trì phối hợp với Vụ Phát triển thị trường nước ngoài tổ chức làm việc với các địa phương, các Hiệp hội ngành hàng, doanh nghiệp sản xuất xuất khẩu để trao đổi về tình hình xuất khẩu, nắm bắt những khó khăn, vướng mắc và bàn biện pháp hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy xuất khẩu.

c) Vụ Phát triển thị trường nước ngoài, các Thương vụ Việt Nam tại thị trường nước ngoài theo dõi ảnh hưởng của sự biến động tỷ giá tới các mặt hàng xuất khẩu chủ lực, đặc biệt là các mặt hàng có cạnh tranh với hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam của nước sở tại và chính sách điều hành tỷ giá của các nước (trong đó bao gồm khả năng phá giá tiền tệ); kiến nghị các giải pháp khắc phục khó khăn, thúc đẩy xuất khẩu khi cần thiết.

d) Trung tâm Thông tin Công nghiệp và Thương mại theo dõi tình hình xuất khẩu, nhập khẩu các mặt hàng; định kỳ hàng tháng có báo cáo về các mặt hàng có kim ngạch xuất khẩu, nhập khẩu tăng/giảm mạnh, gửi báo cáo Bộ Công Thương và Cục Xuất nhập khẩu để kịp thời đề xuất các biện pháp quản lý khi có những biến động theo hướng không tích cực.

đ) Cục Công nghiệp chủ trì phối hợp với các Sở Công Thương, Hiệp hội ngành hàng thực hiện hoạt động đào tạo nguồn nhân lực, tư vấn kỹ thuật, cải tiến sản xuất để nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp trong nước giúp kết nối doanh nghiệp trong nước với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, thúc đẩy doanh nghiệp trong nước tham gia chuỗi cung ứng của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

e) Cục Xuất nhập khẩu, Cục Xúc tiến thương mại và các Cục, Vụ liên quan tổ chức các hoạt động tập huấn, đào tạo, tuyên truyền để nâng cao năng lực cho các Hiệp hội ngành hàng, doanh nghiệp về cam kết ưu đãi trong các Hiệp định thương mại tự do, kỹ năng xúc tiến thương mại trên nền tảng số, marketing quốc tế, xuất khẩu thông qua thương mại điện tử.

g) Các đơn vị chức năng thuộc Bộ chủ động triển khai các nhiệm vụ, giải pháp tại Quyết định số 602/QĐ-BCT ngày 09 tháng 3 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Kế hoạch hành động triển khai Chương trình hành động thực hiện Chiến lược xuất nhập khẩu hàng hoá đến năm 2030.

2. Phát triển thị trường xuất khẩu

a) Vụ Phát triển thị trường nước ngoài theo dõi sát, kịp thời cập nhật thông tin về tình hình xuất nhập khẩu hàng hoá, các thay đổi trong chính sách kinh tế, thương mại tại các khu vực thị trường phụ trách, đặc biệt là các thị trường chính như Hoa Kỳ, Trung Quốc, EU.

b) Vụ Phát triển thị trường nước ngoài thông qua các cơ chế Ủy ban Liên Chính phủ, Ủy ban Hỗn hợp, Hội đồng Thương mại và Đầu tư và các cơ chế hợp tác kinh tế - thương mại khác giữa Việt Nam với các nước, đẩy mạnh hoạt động đối thoại chính sách nhằm tháo gỡ khó khăn, rào cản đối với hàng hóa xuất nhập khẩu của Việt Nam, tăng cường công tác vận động, tập trung vào nhóm đối tượng là các Hiệp hội ngành hàng, doanh nghiệp nước ngoài có lợi ích ở Việt Nam.

c) Vụ Phát triển thị trường nước ngoài, các Thương vụ Việt Nam tại thị trường nước ngoài phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn làm việc với các cơ quan quản lý của nước sở tại, các Thương vụ, Đại sứ quán nước ngoài tại Việt Nam đề thúc đẩy đàm phán, ký kết thỏa thuận về thương mại, các thỏa thuận có liên quan giúp mở cửa thị trường cho các chủng loại trái cây, rau quả có thế mạnh của Việt Nam.

d) Cục Xúc tiến thương mại phối hợp với Vụ Phát triển thị trường nước ngoài, Cục Xuất nhập khẩu, Vụ Chính sách thương mại đa biên tiếp tục triển khai các giải pháp đa dạng hóa thị trường xuất khẩu, khai thác hiệu quả các cơ hội mở cửa thị trường từ các FTA Việt Nam đã ký kết, đẩy mạnh xuất khẩu vào các thị trường lớn, tăng cường khai thác các thị trường mới, thị trường tiềm năng,...; đa dạng hình thức xúc tiến thương mại, gắn hoạt động xúc tiến thương mại với phát triển sản xuất, xuất khẩu của các doanh nghiệp trong nước và với phát triển thương mại điện tử, chuyển đổi số.

đ) Cục Xúc tiến thương mại tăng cường tuyên truyền quảng bá thương hiệu quốc gia, thương hiệu ngành hàng, sản phẩm có chỉ dẫn địa lý của Việt Nam ở trong nước và nước ngoài.

e) Cục Xuất nhập khẩu chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng và trình Đề án Phát triển sản xuất, thúc đẩy xuất khẩu một số ngành hàng có tiềm năng.

g) Cục Phòng vệ thương mại cập nhật, đánh giá tình hình xuất khẩu hàng hoá của Việt Nam để cảnh báo sớm các doanh nghiệp về những mặt hàng có khả năng bị Hoa Kỳ điều tra áp dụng biện pháp chống lẩn tránh.

h) Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số chủ trì xây dựng chính sách nhằm khuyến khích, thúc đẩy việc xây dựng, phát triển ứng dụng thương mại điện tử xuyên biên giới nhằm hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam kinh doanh hàng hóa, dịch vụ trên các sàn giao dịch thương mại điện tử lớn của thế giới; xây dựng các nhiệm vụ về hệ thống công nghệ thông tin hỗ trợ các Thương vụ để phát triển thương mại điện tử xuyên biên giới.

i) Vụ Phát triển thị trường nước ngoài chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu việc giao chỉ tiêu tăng trưởng kim ngạch xuất khẩu cho các Tham tán thương mại, Trường Chi nhánh Thương vụ Việt Nam tại nước ngoài; theo dõi, giám sát kết quả thực hiện, báo cáo Lãnh đạo Bộ.

3. Khai thác hiệu quả các Hiệp định thương mại tự do

a) Các đơn vị chủ trì đàm phán các Hiệp định FTA trao đổi với phía đối tác nhằm đôn đốc các nước đã ký FTA với Việt Nam hoàn thành sớm các thủ tục nội bộ trong việc phê chuẩn thông qua Hiệp định để sớm đưa vào thực thi; xây dựng các văn bản nội luật để sớm tận dụng các cơ hội do các FTA mới ký mang lại.

b) Vụ Chính sách thương mại đa biên thúc đẩy việc khai thác hiệu quả các FTA đã có, đánh giá tác động đến sản xuất, xuất nhập khẩu các mặt hàng của Việt Nam sau khi thực hiện từng FTA; phối hợp với Vụ Phát triển thị trường

nước ngoài và các đơn vị liên quan nghiên cứu khả thi đàm phán các Hiệp định thương mại tự do, thỏa thuận về tạo thuận lợi cho thương mại với các đối tác mới có tiềm năng; chủ trì triển khai đàm phán và ký kết hiệp định thương mại tự do sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Vụ Chính sách thương mại đa biên chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, đơn vị liên quan tích cực triển khai các hoạt động thực thi các FTA mà Việt Nam là thành viên, trong đó tập trung vào các hoạt động tuyên truyền, phổ biến đến người dân, doanh nghiệp về các hiệp định FTA, đồng thời khẩn trương triển khai các hoạt động phục vụ quản lý nhà nước về thực thi FTA thông qua xây dựng Bộ chỉ số FTA Index 2025 và xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ Đề án hệ sinh thái tận dụng các FTA để mô hình này sớm đi vào hoạt động, hỗ trợ doanh nghiệp thúc đẩy xuất khẩu.

d) Cục Xuất nhập khẩu tiếp tục chủ trì, tham gia tuyên truyền về quy tắc xuất xứ và cấp Giấy chứng nhận xuất xứ, tự chứng nhận xuất xứ cho đối tượng là cán bộ, nhân viên của các Sở Công Thương, các Hiệp hội ngành hàng và doanh nghiệp xuất khẩu, các đơn vị được Bộ ủy quyền cấp Giấy chứng nhận xuất xứ; cơ quan hải quan trung ương/địa phương.

đ) Cục Xuất nhập khẩu trao đổi, cảnh báo các tổ chức cấp C/O về việc tăng cường kiểm tra, giám sát việc cấp C/O, đặc biệt lưu ý tới một số mặt hàng có nguy cơ cao về gian lận xuất xứ hàng hóa; chủ động tổ chức các đoàn kiểm tra, xác minh xuất xứ hàng hóa tại cơ sở sản xuất của doanh nghiệp khi có nghi vấn về gian lận xuất xứ.

e) Cục Phòng vệ thương mại chủ trì, phối hợp với Cục Xuất nhập khẩu và các đơn vị liên quan tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án "Tăng cường quản lý nhà nước về chống lẩn tránh biện pháp phòng vệ thương mại và gian lận xuất xứ" (Đề án 824).

g) Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số đảm bảo vận hành ổn định hệ thống cấp Giấy chứng nhận xuất xứ qua Internet, kết nối thông suốt với Cơ chế Một cửa Quốc gia và Cơ chế Một cửa ASEAN.

h) Báo Công Thương, Tạp chí Công Thương, Trung tâm thông tin Công nghiệp và Thương mại đẩy mạnh hoạt động truyền thông về các chính sách, giải pháp, hoạt động nhằm phát triển xuất nhập khẩu; truyền thông về công tác hội nhập, tận dụng cam kết quốc tế.

4. Thuận lợi hóa thương mại, phát triển dịch vụ logistics

a) Các Cục, Vụ liên quan rà soát danh mục mặt hàng và quy trình cấp giấy phép đối với các nhóm hàng hiện đang được quản lý theo hình thức giấy phép theo hướng giảm thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ, tạo thuận lợi cho hoạt động của doanh nghiệp.

b) Cục Xuất nhập khẩu chủ trì, phối hợp với các Cục, Vụ liên quan phát triển dịch vụ logistics; đẩy mạnh hợp tác, đầu tư, khai thác, sử dụng các trung tâm logistics ở nước ngoài để thúc đẩy xuất nhập khẩu hàng hóa Việt Nam với

các thị trường quốc tế.

c) Cục Xuất nhập khẩu chủ trì, phối hợp với Vụ Phát triển thị trường nước ngoài theo dõi sát tình hình xuất nhập khẩu hàng hoá tại các cửa khẩu biên giới, phối hợp với các cơ quan liên quan có biện pháp điều hành kịp thời, không để xảy ra ùn ứ; tăng cường công tác tuyên truyền về các chính sách mới của ta liên quan đến thương mại biên giới; Khuyến khích doanh nghiệp chuyển nhanh và chuyển mạnh sang hình thức xuất khẩu chính ngạch sang Trung Quốc.

d) Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có nông sản xuất khẩu qua biên giới thường xuyên cập nhật thông tin, tình hình từ các tỉnh biên giới phía Bắc để khuyến cáo các hộ nông dân, cơ sở sản xuất, doanh nghiệp chế biến xuất khẩu nông sản và trái cây tươi trên địa bàn chủ động kế hoạch sản xuất, đóng gói, giao nhận, xuất khẩu hàng hoá, tránh để phát sinh ùn ứ và các tác động bất lợi khác; thực hiện nghiêm túc các quy định của phía Trung Quốc tại Lệnh 248, Lệnh 249 có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2022.

đ) Sở Công Thương các tỉnh biên giới phía Bắc tăng cường trao đổi với phía Bạn để tạo điều kiện thuận lợi và tăng thời gian thông quan đối với các loại nông sản đến thời điểm thu hoạch, đặc biệt là đối với trái cây vào thời điểm thu hoạch chính vụ; cập nhật, đưa thông tin thường xuyên về diễn biến giao nhận hàng hóa và các vấn đề liên quan khác tại khu vực cửa khẩu; kịp thời báo cáo Bộ Công Thương những vấn đề phát sinh để xử lý.

e) Cục Xuất nhập khẩu phối hợp với đơn vị chức năng của Bộ Xây dựng trong công tác nâng cao năng lực, thị phần vận chuyển hàng hóa xuất nhập khẩu của các doanh nghiệp vận tải biển Việt Nam; phối hợp trong công tác giảm thiểu các loại phí, lệ phí đối với hàng xuất khẩu.

5. Tăng cường các biện pháp quản lý nhập khẩu, tái cơ cấu thị trường nhập khẩu

a) Cục Xuất nhập khẩu chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan trong và ngoài Bộ rà soát các biện pháp quản lý nhập khẩu đang triển khai, đề xuất các biện pháp phù hợp với cam kết quốc tế để quản lý nhập khẩu nhóm hàng tiêu dùng và nhóm hàng trong nước đã sản xuất được.

b) Cục Xúc tiến thương mại chủ trì, phối hợp với Vụ Phát triển thị trường nước ngoài, Cục Xuất nhập khẩu và các đơn vị liên quan từng bước tăng cường các hoạt động xúc tiến nhập khẩu, đa dạng hoá thị trường nhập khẩu, kết nối với các doanh nghiệp, Hiệp hội tại Hoa Kỳ nhằm hướng đến cân cân thương mại lành mạnh, hợp lý với Hoa Kỳ.

c) Cục Phòng vệ thương mại tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật của Việt Nam về các biện pháp phòng vệ thương mại nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết của cộng đồng doanh nghiệp trong việc sử dụng hiệu quả các công cụ phòng vệ thương mại để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp trước hành vi thương mại không công bằng của các nhà xuất khẩu nước ngoài hoặc đối phó với việc hàng hóa nhập khẩu tăng nhanh, đột biến nhằm kiểm soát nhập khẩu.

d) Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, đấu tranh chống các hành vi vi phạm pháp luật đối với hàng giả, hàng hóa xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, hàng hóa nhập lậu.

đ) Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện các chính sách, giải pháp để phát triển hệ thống phân phối hàng hóa, đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ gắn với Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

II. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Sở Công Thương tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Tham tán thương mại, Trưởng Chi nhánh Thương vụ Việt Nam tại nước ngoài căn cứ trách nhiệm được giao, khẩn trương triển khai thực hiện Chỉ thị này.

2. Giao Cục Xuất nhập khẩu làm đầu mối chủ trì, theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện Chỉ thị này; tổng hợp tình hình báo cáo Lãnh đạo Bộ.

3. Trong quá trình thực hiện Chỉ thị này, nếu có vướng mắc phát sinh, đề nghị các đơn vị có báo cáo, phản ánh bằng văn bản gửi về Bộ Công Thương (Cục Xuất nhập khẩu) để tổng hợp, xử lý./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ } (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Lãnh đạo Bộ;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;
- Các Sở Công Thương;
- Lưu: VT, XNK.

[Handwritten signature]



Nguyễn Hồng Diên